**BÁO CÁO NĂM HỌC 2022-2023 – TRƯỜNG TRUNG HỌC**

1. Tất cả các Trường Trung học (THCS, THPT hoặc Trường phổ thông nhiều cấp học có cấp THCS, THPT) sử dụng **email hcm.edu.vn** để báo cáo

2. **Ngày hoàn thành báo cáo: 05/6/2023**

3. Trường phổ thông nhiều cấp học chỉ thực hiện 01 báo cáo cho tất cả các cấp học.

4. Trường có nhiều điểm trường: Tổng hợp tất cả các điểm trường và thực hiện 01 báo cáo.

5. Trường có cấp học THCS sau khi thực hiện báo cáo này thì chuyển tiếp báo cáo qua email đến Phòng GDĐT Q/H/TP.

6. Chú ý: những mục có dấu \* là bắt buộc.

1. **THÔNG TIN, TỔ CHỨC**
2. **Mã số báo cáo \***

Nhập đúng 4 chữ số của Mã số báo cáo của đơn vị. Có thể xem mã số báo cáo tại địa chỉ: <https://hcmedu-my.sharepoint.com/:x:/g/personal/trunghoc_hcm_edu_vn/EVbjWelOiTBHkJxNTp1a56EBWsHdFAIT-_bt4QPYvY0kag?rtime=-AAQwSLT2Ug>

1. **Tên trường \***

Nhập đầy đủ cấp học. Ví dụ: THPT Bùi Thi Xuân hoặc THCS Nguyễn Du Q.1 hoặc THCS và THPT Nguyễn Văn ... hoặc TH, THCS và THPT Nguyễn Văn ...

1. **Địa chỉ trường \***

Số, đường, Khu phố, Ấp (nếu có), Phường/Xã, Quận/Huyện (Trường có nhiều điểm trường thì nhập địa chỉ Điểm chính)

1. **Loại hình \***

Chọn loại hình trường

Công lập

Tư thục

Trường có yếu tố nước ngoài

1. **Cấp học \***

Chọn các cấp học mà trường tổ chức giảng dạy (Theo Quyết định thành lập của Trường)

THPT

THCS

TH và THCS

THCS và THPT

TH, THCS và THPT

1. **Quận/Huyện/TP \***

Chọn theo địa chỉ của trường (điểm chính của trường nhiều điểm trường)

Quận 1

Quận 3

Quận 4

Quận 5

Quận 6

Quận 7

Quận 8

Quận 10

Quận 11

Quận 12

Bình Chánh

Bình Tân

Bình Thạnh

Cần Giờ

Củ Chi

Gò Vấp

Hóc Môn

Nhà Bè

Phú Nhuận

Tân Bình

Tân Phú

Thủ Đức

1. **Kiểm định \***

Đánh dấu Cấp độ kiểm định chất lượng giáo dục đã được kiểm định theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT (Căn cứ Quyết định công nhận). Chọn chưa kiểm định nếu nhà trường chưa được đánh giá ngoài hoặc đã đánh giá ngoài nhưng chưa có Quyết định công nhận)

Cấp độ 1

Cấp độ 2

Cấp độ 3

Cấp độ 4

Chưa kiểm định

1. **Chuẩn quốc gia \***

Đánh dấu Mức độ đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT (Căn cứ Quyết

định công nhận). Chọn chưa đạt chuẩn QG nếu nhà trường chưa có Quyết định công nhận

Mức độ 1

Mức độ 2

Chưa đạt chuẩn QG

1. **Tổ chức dạy học \***

Chọn hình thức tổ chức dạy học căn cứ vào Quyết định (Lưu ý: Trường dạy học 2 buổi/ngày phải có Quyết định của Sở GD&ĐT)

1 buổi/ngày

1 buổi/ngày, một số lớp 2 buổi/ngày

1 buổi/ngày, có Dạy thêm học thêm trong trường

2 buổi/ngày

1. **Bán trú, Nội trú \***

Chọn các nội dung mà nhà trướng có tổ chức bán trú, nội trú (một số hoặc tất cả) cho học sinh. Nếu không tổ chức cả bán trú và nội trú thì chọn Không

Nội trú

Bán trú

Không

1. **Số HS Bán trú \***

Nhập tổng số học sinh bán trú toàn trường. Không có nhập: 0

1. **Số HS Nội trú \***

Nhập tổng số học sinh nội trú toàn trường. Không có nhập: 0

1. **ĐỘI NGŨ CB-GV-NV**
2. **Hiệu trưởng \***

Nhập đầy đủ Họ và tên của Hiệu trưởng. Đối với trường nhiều cấp học thì nhập họ tên

Hiệu trưởng cấp học cao nhất. (Viết hoa đầu mỗi từ. Ví dụ: Nguyễn Văn An)

1. **Điện thoại Hiệu trưởng \***

Nhập số điện thoại di động của Hiệu trưởng. Nhập liên tiếp 10 số (kể cả số 0 ở đầu), không chừa khoảng trắng

1. **Phó Hiệu trưởng CM \***

Nhập đầy đủ Họ và tên của Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn. Đối với trường nhiều cấp học thì nhập họ tên Phó Hiệu trưởng cấp học cao nhất. (Viết hoa đầu mỗi từ. Ví dụ: Nguyễn Văn An)

1. **Điện thoại Phó Hiệu trưởng CM \***

Nhập số điện thoại di động của Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn. Nhập liên tiếp

10 số (kể cả số 0 ở đầu), không chừa khoảng trắng

1. **GV THPT \***

Số lượng giáo viên chỉ dạy cấp THPT. Nếu không có thì nhập số 0

1. **GV THCS \***

Số lượng giáo viên dạy chỉ cấp THCS. Nếu không có thì nhập số 0

1. **GV THCS-THPT \***

Số lượng giáo viên dạy cả 2 cấp THCS và THPT đối với trường phổ thông nhiều cấp học. Nếu không có thì nhập số 0

1. **GV THPT đạt chuẩn \***

Số lượng giáo viên có dạy cấp THPT đạt chuẩn (tính cả GV trên chuẩn). Nếu GV dạy cả 2

cấp THCS và THPT đạt chuẩn thì tính vào mục này. Nếu không có thì nhập số 0

1. **GV THCS đạt chuẩn \***

Số lượng giáo viên dạy cấp THCS đạt chuẩn (tính cả GV trên chuẩn đối với cấp THCS. Chỉ tính số GV dạy cấp THCS). Nếu không có thì nhập số 0

1. **GV THPT trên chuẩn \***

Số lượng giáo viên có dạy cấp THPT trên chuẩn. Nếu GV dạy cả 2 cấp THCS và THPT

trên chuẩn thì tính vào mục này. Nếu không có thì nhập số 0

1. **GV THCS trên chuẩn \***

Số lượng giáo viên dạy cấp THCS trên chuẩn (Chỉ tính số GV dạy cấp THCS). Nếu không có thì nhập số 0

1. **Tỉ lệ GV THPT trên lớp \***

Nhập tỉ lệ GV THPT/lớp (Số GV/số lớp THPT, nhập 2 số lẻ thập phân, ngăn cách với phần nguyên là dấu chấm). Ví dụ: 2.21 (hiểu là: 2.21 GV/lớp). Nếu không có cấp THPT thì nhập 0

1. **Tỉ lệ GV THCS trên lớp \***

Nhập tỉ lệ GV THCS /lớp (Số GV/số lớp THCS, nhập 2 số lẻ thập phân, ngăn cách với phần nguyên là dấu chấm). Ví dụ: 2.21 (hiểu là: 2.21 GV/lớp). Nếu không có cấp THCS thì nhập 0

1. **NV THPT \***

Số lượng nhân viên ở cấp THPT. Nếu không có thì nhập số 0

1. **NV THCS \***

Số lượng nhân viên ở cấp THCS. Nếu không có thì nhập số 0

1. **NV THCS-THPT \***

Số lượng nhân viên ở cả 2 cấp THCS và THPT đối với trường phổ thông nhiều cấp học. Nếu không có thì nhập số 0

1. **NV Thiết bị \***

Chính thức, kiêm nhiệm. Đạt chuẩn, chưa đạt chuẩn. Nếu không có thì nhập số 0

1. **DẠY HỌC NGOẠI NGỮ**
2. **Ngoại ngữ 1 \***

Chọn chương trình ngoại ngữ 1 đang tổ chức dạy học tại trường. Nếu chọn Khác thì thêm thuyết minh.

Tiếng Anh 10 năm

Tiếng Anh 12 năm

Tiếng Pháp

Tiếng Đức

Tiếng Trung

Tiếng Nhật

Tiếng Hàn

Mục khác:

1. **Ngoại ngữ 2 \***

Chọn Ngoại ngữ 2 đang tổ chức dạy học (có tham gia tính điểm trong Kiểm tra, đánh giá). Nếu chọn Khác thì nhập rõ tên ngoại ngữ

Tiếng Anh

Tiếng Pháp

Tiếng Đức

Tiếng Trung

Tiếng Nhật

Tiếng Hàn

Không có NN2

Mục khác:

1. **Chương trình GD nhà trường về ngoại ngữ (thu theo thoả thuận) \***

Dạy học Tích hợp (theo Nghị định 86/NĐ-CP đối với trường NCL do BGD phê duyệt)

Dạy học Tích hợp (Đề án 5695/QĐ-UBND của UBND TP - phối hợp với EMG)

Tiếng Anh Tăng cường

Tăng cường tiếng Pháp

Song ngữ tiếng Pháp

Đề án thí điểm tiếng Nhật (Bộ GDĐT)

Đề án thí điểm tiếng Hàn (Bộ GDĐT)

Dạy bổ sung tiếng Anh (theo chương trình do nhà trường cam kết với PHHS)

Dạy bổ sung tiếng Pháp (theo chương trình do nhà trường cam kết với PHHS)

Dạy bổ sung tiếng Đức (theo chương trình do nhà trường cam kết với PHHS)

Dạy bổ sung tiếng Nhật (theo chương trình do nhà trường cam kết với PHHS)

Dạy bổ sung tiếng Trung (theo chương trình do nhà trường cam kết với PHHS)

Dạy bổ sung tiếng Hàn (theo chương trình do nhà trường cam kết với PHHS)

Không thực hiện

Khác

1. **Số Giáo viên nước ngoài \***

Số lượng giáo viên nước ngoài giảng dạy tại trường. Nếu không có thì nhập số 0

1. **THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC**

Trong mỗi phần có thể nhập văn bản dài. Nêu những mặt làm được, thuận lợi, khó khăn, giải pháp, kiến nghị. Bám sát yêu cầu Thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học (theo công văn 3157/SGDĐT-GDTrH ngày 06/9/2022)

1. **Tăng cường lãnh đạo, phát huy vai trò tự chủ và trách nhiệm giải trình \***

Công tác tham mưu, chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung:

Cấp ủy, Chi bộ, phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của cơ sở giáo dục trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lí nhà nước, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của từng đơn vị.

Hòan thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện; Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.

Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

1. **Công tác chỉ đạo, thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (2006, 2018) \***

Công tác tham mưu, chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung:

- Việc bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông triển khai CT GDPT 2018; công tác tuyển dụng, sử dụng đội ngũ giáo viên, hợp đồng lao động; chất lượng đội ngũ;

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học *(Tình hình rà soát, thống kê các trang thiết bị đã quá hạn sử dụng, không đủ tiêu chuẩn hoặc không phù hợp với Chương trình GDPT 2018; đề xuất biện pháp tiêu hủy hoặc thay thế phù hợp theo Thông tư 38/2022/TT-BGDĐT, Thông tư 39/2022/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)*;

- Huy động các nguồn lực theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý để thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Triển khai thực hiện văn bản số 1652/SGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông năm học 2023 - 2024

1. **Điều kiện bảo đảm triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 \***

Công tác tham mưu, chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung:

- Về đội ngũ nhà giáo; Về trang bị sách giáo khoa tại thư viện nhà trường; Về hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh khó khăn;

- Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (Tình hình rà soát, thống kê các trang thiết bị đã quá hạn sử dụng, không đủ tiêu chuẩn hoặc không phù hợp với Chương trình GDPT 2018; đề xuất biện pháp tiêu hủy hoặc thay thế phù hợp theo Thông tư 38/2022/TT-BGDĐT, Thông tư 39/2022/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT);

**- THCS:** Việc xây dựng, tổ chức và triển khai giảng dạy môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên (Phân công giáo viên thực hiện giảng dạy; đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; Đổi mới phương pháp dạy học; tổ chức các hoạt động giáo dục, sưu tầm, tìm tòi kiến thức và sử dụng các tài liệu giảng dạy)

**- THPT:** Việc tổ chức dạy học môn lựa chọn Mỹ thuật, Âm nhạc, GDTC?

1. **Số học sinh chọn môn Vật lí \***

Nhập số học sinh chọn môn học lựa chọn là môn Vật lí của lớp 10 CT GDPT 2018. Không có nhập: 0

1. **Số học sinh chọn môn Hóa học \***

Nhập số học sinh chọn môn học lựa chọn là môn Hóa học của lớp 10 CT GDPT 2018. Không có nhập: 0

1. **Số học sinh chọn môn Sinh học \***

Nhập số học sinh chọn môn học lựa chọn là môn Sinh học của lớp 10 CT GDPT 2018. Không có nhập: 0

1. **Số học sinh chọn môn Địa lí \***

Nhập số học sinh chọn môn học lựa chọn là môn Địa lí của lớp 10 CT GDPT 2018. Không có nhập: 0

1. **Số học sinh chọn môn GDKT-PL \***

Nhập số học sinh chọn môn học lựa chọn là môn GDKT-PL của lớp 10 CT GDPT 2018. Không có nhập: 0

1. **Số học sinh chọn môn Công nghệ \***

Nhập số học sinh chọn môn học lựa chọn là môn Công nghệ của lớp 10 CT GDPT 2018. Không có nhập: 0

1. **Số học sinh chọn môn Tin học \***

Nhập số học sinh chọn môn học lựa chọn là môn Tin học của lớp 10 CT GDPT 2018. Không có nhập: 0

1. **Số học sinh chọn môn Mĩ thuật \***

Nhập số học sinh chọn môn học lựa chọn là môn Mĩ thuật của lớp 10 CT GDPT 2018. Không có nhập: 0

1. **Số học sinh chọn môn Âm nhạc \***

Nhập số học sinh chọn môn học lựa chọn là môn Âm nhạc của lớp 10 CT GDPT 2018. Không có nhập: 0

1. **Số học sinh chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập \***

Số học sinh có nguyện vọng và được nhà trường chấp thuận cho chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập. Ví dụ: 01 HS chuyển từ môn Vật lý sang môn Sinh học; 01 HS chuyển từ môn Hóa học sang môn GDKT-PL. Nếu không có thì nhập số 0.

1. **Kế hoạch hỗ trợ học sinh khi chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập \***

Nhà trường có các giải pháp phù hợp hỗ trợ học sinh bổ sung kiến thức, kỹ năng của môn học mới, cụm chuyên đề học tập mới; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của học sinh theo nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình môn học để bảo đảm cho học sinh có đủ năng lực học tiếp môn học mới, cụm chuyên đề học tập mới ở lớp học tiếp theo.

Gửi tập tin kế hoạch dạng .docx hoặc .pdf. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: KHchuyendoi\_BuiThiXuan.pdf

1. **Hoạt động dạy học buổi 2 \***

Nhà trường đã tổ chức hoạt động dạy học buổi 2:

- Số tiết dạy các môn văn hóa theo khối. Ví dụ: Khối 10: 5 tiết (1 Văn, 2 Toán, 2 Tiếng Anh), ...

- Liệt kê các hoạt động giáo dục thuộc kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày. Ví dụ: Hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động nghiên cứu khoa học, ...

Không có nhập: 0

1. **Giáo dục đạo đức, lối sống, an toàn \***

Công tác tham mưu, chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung:

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, bảo đảm an toàn trường học, rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.

- Công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn trường học tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giáo dục;

- Quản lý hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục nội trú, bán trú đảm bảo an toàn, nâng cao sức khỏe cho người học.

- Phương án phòng chống, ngăn ngừa rủi ro.

1. **Kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng trường học hạnh phúc \***

Công tác tham mưu, chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung:

- Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; thực hiện chương trình trường chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”

- Hoạt động dạy học, giáo dục tích hợp, lồng ghép và định hướng kiểm tra, đánh giá nhằm mục tiêu “mỗi ngày đến trường là một ngày vui” để góp phần quan trọng trong việc xây dựng trường học hạnh phúc.

1. **Phổ cập giáo dục \***

Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD các cấp, đội ngũ cán bộ giáo viên phụ trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD. Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

1. **Chương trình, Đề án \***

Công tác tham mưu, chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung:

- Chương trình “Dạy Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam” theo Quyết định 5695/QĐ-UBND.

- Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030. Kết quả thực hiện năm học 2022 - 2023.

- Thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025.

- Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 - 2030 (Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh). Kết quả thực hiện năm học 2022 - 2023.

- Quyết định số 1270/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030. Kết quả thực hiện năm học 2022 - 2023.

- Tiếp tục đưa nội dung về trí tuệ nhân tạo vào giảng dạy; tìm hiểu các mô hình toán, hiểu các giải thuật AI, lập trình ứng dụng các giải thuật này vào giải quyết các vấn đề cụ thể; tìm hiểu các ứng dụng mới của AI trong các lĩnh vực, biết làm việc nhóm và cách viết báo cáo khoa học.

1. **Đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá \***

Công tác tham mưu, chỉ đạo của Hiệu trưởng về các nội dung:

- Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học;

- Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM, STEAM theo công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT;

- Công tác tổ chức cho khảo sát chất lượng học sinh lớp 7, 9, 11;

- Xây dựng môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh;

- Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng;

- Tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp;

- Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của của ngành, của Thành phố.

1. **Tăng cường xã hội hóa \***

Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo; phát huy hiệu quả hoạt động Hội khuyến học, Chi hội khuyến học các cấp và thu hút, huy động mọi nguồn lực để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

1. **DẠY HỌC TÍCH HỢP**

Báo cáo nội dung thực hiện. Phần này có thể copy và dán văn bản dài

1. **Tích hợp phòng chống tham nhũng theo Chỉ thị 10/CT-TTg - Cấp THPT \***

Về nội dung PCTN được tích hợp lồng ghép vào môn học GDCD với thời lượng là 6 tiết phân bổ trong 3 năm học từ lớp 10 đến lớp 12 được nhà trường thực hiện như thế nào? Về việc sử dụng tài liệu giảng dạy đối với cấp THPT: "Giáo dục đạo đức liêm chính cho học sinh THPT" ban hành theo Quyết định số 4763/QD-BGDDT, ngày 9/11/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT? (THCS nhập "0")

1. **Kinh phí phục vụ dạy học phòng chống tham nhũng theo Chỉ thị 10/CT-TTg - Cấp THPT \***

Về việc kinh phí nhà trường bố trí tăng cường trang thiết bị, cơ sở vật chất, tư liệu (phim ảnh, sự kiện, vụ án, ...) phục vụ cho việc giảng dạy Phòng chống tham nhũng. Nêu tổng số kinh phí trang bị trong năm học. VD nhập tổng số tiền: 2000000 (đơn vị tính là đồng, nhập liên tục không ngăn cách hàng triệu, ngàn) (THCS nhập "0")

1. **Tích hợp Bảo vệ môi trường \***

Thực hiện Chỉ thị số 02/2005/CT-BGD&ĐT ngày 31 tháng 01 năm 2005 của Bộ GDĐT về tăng cường công tác bảo vệ môi trường (nêu những việc đã làm được), nhà trường đã thực hiện nội dung này như thế nào?

1. **Tích hợp Bảo vệ động vật hoang dã \***

Thực hiện Chỉ thị 03/CT-TTg ngày 20/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường chỉ đạo và thực hiện biện pháp kiểm soát, bảo tồn loài động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm nhà trường đã thực hiện nội dung này như thế nào?

1. **Thực hiện nội dung GD với di sản văn hóa \***

Thực hiện hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ VHTTDL ngày 16/01/2013 về hướng dẫn sử dụng di sản văn hóa trong dạy học ở trường phổ thông, trung tâm Giáo dục thường xuyên (GDTX), nhà trường đã thực hiện nội dung này như thế nào?

1. **Giáo dục đạo đức, lối sống, ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa \***

Thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp. Kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. **ỨNG DỤNG CNTT**
2. **Ứng dụng CNTT trong dạy học \***

Việc dạy học trực tuyến, sử dụng phần mềm thí nghiệm ảo, các ứng dụng Công nghệ thông trong dạy học đã thực hiện trong năm học

1. **Ứng dụng CNTT trong quản lý \***

Tự đánh giá của đơn vị trong việc ứng dụng CNTT trong quản lý, cập nhật CSDL GD Trung học (tại địa chỉ http://quanly.hcm.edu.vn)

Cập nhật đầy đủ, chính xác CSDL chung về thông tin: nhà trường, học sinh, giáo viên.

CSDL trường kết nối API với CSDL chung, điểm số được quản lý đúng qui chế và được cập nhật.

Cập nhật HS mới và thực hiện chuyển trường trên phần mềm đầy đủ. Thực hiện đầy đủ, đúng hạn các báo cáo trực tuyến.

Đăng ký các hoạt động chuyên môn đúng hạn.

Đã thực hiện nhưng còn 1 số hạn chế cần khắc phục.

Chưa thực hiện đầy đủ.

Mục khác:

1. **Phòng máy tính \***

Số lượng phòng máy tính có kết nối Internet cho học sinh

1. **Máy vi tính \***

Tổng số lượng máy vi tính có kết nối internet cho học sinh đang hoạt động

1. **Dạy học Tin học quốc tế \***

Nhà trường đã tổ chức dạy và cho học sinh thi các chứng chỉ quốc tế nào? Chọn "Không" nếu không tổ chức. Nếu chọn Khác thì thi tên chứng chỉ

MOS

IC3

ACA

ICDL

Không

Mục khác:

1. **Chứng chỉ THPT \***

Số lượng học sinh THPT đã đạt chứng chỉ Tin học quốc tế trong năm học. Không có thì nhập: 0

1. **Chứng chỉ THCS \***

Số lượng học sinh THCS đã đạt chứng chỉ Tin học quốc tế trong năm học. Không có thì nhập: 0

1. **Tổng kinh phí cho trang bị, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị CNTT trong năm học \***

Nhập số tiền (đơn vị tính là Đồng): liên tục, không ngăn cách hàng ngàn, triệu.

1. **GIÁO DỤC HÒA NHẬP**
2. **Thực hiện nhiệm vụ GD hòa nhập \***

Tự đánh giá của nhà trường về công tác GD hòa nhập (Các đơn vị chưa có HS hòa nhập thì tự đánh giá về công tác phổ biến)

Phổ biến Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

Thực hiện văn bản số 5601/UBND-VX về phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập trong cơ sở giáo dục.

Thường xuyên phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ và phát triển Giáo dục hòa nhập Tp. HCM về GD hòa nhập.

Có phòng hỗ trợ học sinh hòa nhập (đối với các trường có HS hòa nhập).

Có thực hiện các nội dung trên nhưng còn một số hạn chế.

Chưa thực hiện.

1. **Học sinh khuyết tật THPT \***

Tính trên số lượng HS THPT đã có chứng nhận dạng tật và đã nhập thông tin đầy đủ trên CSDL chung. Nếu không có thì nhập số 0

1. **Học sinh khuyết tật THCS \***

Tính trên số lượng HS THCS đã có chứng nhận dạng tật và đã nhập thông tin đầy đủ trên CSDL chung. Nếu không có thì nhập số 0

1. **KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GD - CHUẨN QUỐC GIA**

Thực hiện Thông tư số 18/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 có hiệu lực ngày 10/10/2018

1. **Công tác tự đánh giá \***

Nhà trường tự đánh giá theo các nội dung sau:

Đã tham dự tập huấn công tác tự đánh giá.

Đã xây dựng kế hoạch tự đánh giá.

Đã đăng ký đánh giá ngoài.

Chưa thực hiện.

1. **Kiểm định chất lượng giáo dục \***

Đã được kiểm định.

Đoàn đánh giá ngoài đang kiểm định.

Chưa đăng ký đánh giá ngoài.

1. **Dự kiến đăng ký đánh giá ngoài \***

Nhà trường dự kiến đăng ký đánh giá ngoài vào thời điểm nào? Nếu trường đã kiểm định hoặc đang được đánh giá ngoài thì nhập "Đã thực hiện"

1. **CLB TRƯỜNG HỌC - HOẠT ĐỘNG VĂN THỂ MỸ**
2. **CLB năng khiếu - TDTT của HS \***

Tổng số CLB đang hoạt động hiệu quả

1. **Nội dung hoạt động VTM nổi trội \***

Hình thức tổ chức, Đánh giá hoạt động (Có thể copy và paste văn bản dài)

1. **Giáo dục thế chất và thể thao \***

Thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 -2020 và định hướng đến năm 2025 (Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ). Kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân. (Có thể copy và paste văn bản dài)

1. **Phổ cập bơi \***

Tổng số HS đã biết bơi.

1. **KIỂM TRA NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG**
2. **Quản lý dạy thêm, cải tiến hồ sơ, khắc phục lạm thu \***

Quản lý việc dạy thêm học thêm; chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; khắc phục tình trạng lạm thu. Kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

1. **Học sinh bỏ học \***

Tổng số học sinh bỏ học (không thể vận động ra lớp). Không có nhập: 0

1. **Học sinh bảo lưu \***

Tổng số học sinh bảo lưu (đi du học hoặc vì lý do đặc biệt khác). Không có nhập: 0

1. **Đánh giá chung về hoạt động chuyên môn trong năm học \***

Có thể copy và paste văn bản dài

1. **Thành tích đạt được trong năm học \***

Có thể copy và paste văn bản dài

1. **BÁO CÁO KẾ HOẠCH, MA TRẬN ĐẶC TẢ, ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA**
2. **Kế hoạch kiểm tra HKII \***

Gửi tập tin kế hoạch kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Tên tập tin đặt theo tên trường

(không dấu tiếng Việt). Ví dụ: BuiThiXuan.pdf; NguyenDu\_Q1.pdf

1. **Kiểm tra HKII - môn Toán \***

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Toan10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Toan6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Ngữ văn \***

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Van10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Van6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Ngoại ngữ 1 \***

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Anh10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Anh6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Vật lí \***

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Li10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Li8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Hóa học \***

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Hoa10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Hoa8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Sinh học \***

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Sinh10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Sinh8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Lịch sử \***

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Su10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Dia8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Địa lí \***

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Dia10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Dia8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn GDCD, GDKT-PL \***

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: GDKT-PL10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; GDCD11-BuiThiXuan-deda-matran.docx; GCCD8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Công nghệ \***

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Congnghe10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Congnghe6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Tin học \***

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Tinhoc10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Tinhoc6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Nghệ thuật**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: Nhac10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Mithuat10-BuiThiXuan-deda-matran.docx; Nghethuat6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; Nhac8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; Mithuat8-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

Các tệp đã được gửi:

1. **Kiểm tra HKII - môn KHTN**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: KHTN6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **Kiểm tra HKII - môn Lịch sử và Địa lí**

Gửi tập tin ma trận đặc tả, đề kiểm tra, đáp án đề kiểm tra HKII dạng .docx hoặc .pdf. Mỗi khối lớp có 1 tập tin chứa tất cả các đề, đáp án, ma trận đặc tả. Tên tập tin đặt theo tên trường (không dấu tiếng Việt). Ví dụ: LS&DL6-NguyenDu\_Q1-deda-matran.docx; ...

1. **HOÀN THÀNH BÁO CÁO**
2. **Các ý kiến, đề xuất, đề nghị \***

Không có nhập: 0

1. **Họ và tên, chức vụ, số điện thoại của người lập báo cáo \***

Ví dụ: Nguyẫn Văn A, Phó Hiệu trưởng, 0909 ...